

LƯỜNG LỰCHỜ TÍN HIỆU MỚI

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Khoáng sản VLXD cuối năm 2025

Với làn sóng đầu tư công và phát triển hạ tầng trên cả nước, các dự án trọng điểm như cao tốc Bắc – Nam, sân bay Long Thành hay hệ thống vành đai tại TP.HCM và Hà Nội tạo ra nhu cầu khổng lồ cho đá, cát và xi măng. Đây là động lực thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận cho các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trong giai đoạn 2025–2030.

Quá trình đô thị hóa mạnh mẽ và sự mở rộng của các khu công nghiệp tiếp tục thúc đẩy nhu cầu vật liệu xây dựng trong nhiều năm tới. Mặt bằng giá đá và khoáng sản hiện giữ ở mức cao, cùng trữ lượng dồi dào giúp ngành khoáng sản tăng trưởng bền vững

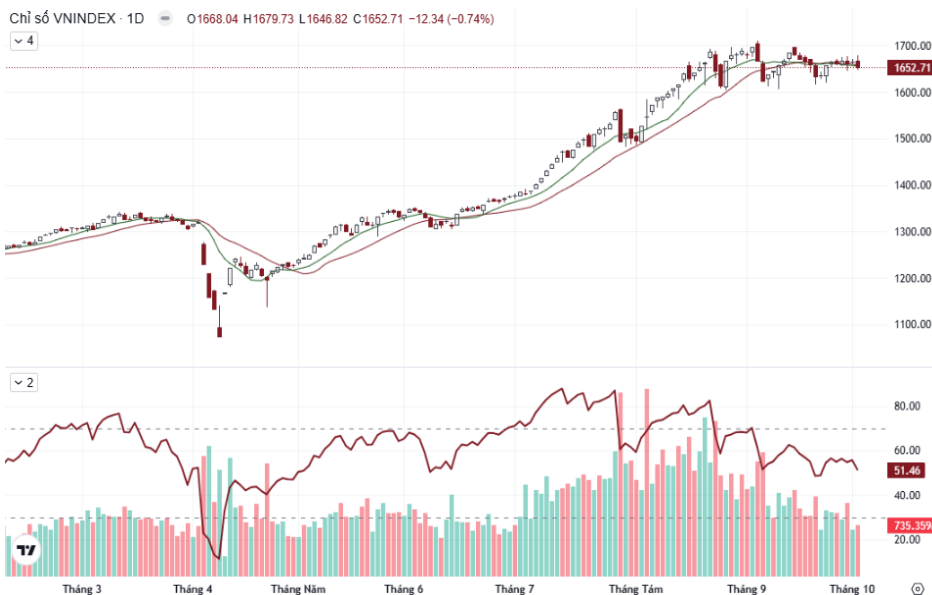
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 12,33 điểm trong phiên 02/10 kết phiên ở mức 1.652,72 điểm. Thanh khoản tăng 8,32% so với phiên giao dịch ngày 01/10. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 2.355 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.640–1.670 điểm trong phiên giao dịch ngày 03/10: Thị trường trải qua phiên giao dịch mở đầu tích cực nhưng nhanh chóng đảo chiều về cuối phiên, VN-Index mất điểm đáng kể khi áp lực bán tăng mạnh. Thanh khoản vẫn duy trì thấp, và khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh. Nhiều khả năng thị trường tiếp tục trong trạng thái giằng co với sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Dòng tiền dự kiến vẫn thăm dò, khiến xu hướng chung khó bứt phá rõ ràng. Kỳ vọng vùng hỗ trợ 1.630 điểm sẽ kích thích lực cầu tham gia hỗ trợ thị trường trong thời gian tới.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	51,46	51,43	1.655,85	1.657,88	1.623,30	1.496,33
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

KSB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **21.500 VND** | UPSIDE: **+12%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.652,72	-0,74
KLCP (triệu CP)	781,18	8,32
GTGD (tỷ VND)	22.662	5,50
Khớp lệnh	20.844	5,19
Thỏa thuận	1.817	9,17
HNX-Index		
Đóng cửa	269,55	-1,34
KLCP (triệu CP)	74,54	7,84
GTGD (tỷ VND)	1.539,9	4,89
UPCoM		
Đóng cửa	109,79	0,00
KLCP (triệu CP)	23,54	17,89
GTGD (tỷ VND)	341,5	22,74

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên 02/10, chứng khoán Mỹ ghi nhận diễn biến tích cực. Chỉ số S&P 500 tăng nhẹ 0,06% lên 6.715,35 điểm. Có lúc vọt 0,3% và lập đỉnh lịch sử trong phiên. Dow Jones cộng 78,62 điểm (+0,17%) lên 46.519,72 điểm. Trong khi đó, Nasdaq Composite nhích 0,39% lên 22.844,05 điểm.

Thế giới: Chính phủ Hoa Kỳ đang gia tăng đầu tư vào các công ty khoáng sản tư nhân và trực tiếp tham gia định giá thị trường nguyên liệu chiến lược. Bộ Năng lượng Mỹ (DOE) vừa mua 5% cổ phần tại Lithium Americas và dự án Lithium Thacker Pass cùng General Motors, dự án dự kiến cung cấp 40.000 tấn Lithium carbonate mỗi năm cho pin xe điện. Đây là một phần trong chiến lược giảm phụ thuộc vào Trung Quốc, quốc gia tinh chế hơn 75% Lithium toàn cầu và chiếm 70% đất hiếm nhập khẩu vào Mỹ. Washington coi Lithium, đất hiếm, coban và than chì là nguyên liệu thiết yếu cho cả ngành công nghiệp quốc phòng lẫn sản xuất xe điện, điện thoại thông minh. Ngoài đầu tư, chính phủ Mỹ còn can thiệp bằng cách thiết lập giá sàn và chia sẻ lợi nhuận để ổn định thị trường. Những động thái này thể hiện quyết tâm của Mỹ trong việc phá vỡ sự thống trị của Trung Quốc và xây dựng chuỗi cung ứng bền vững hơn.

Việt Nam: Thủ tướng Phạm Minh Chính vừa ký quyết định hỗ trợ 2.524 tỉ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2025 cho 15 tỉnh, thành bị ảnh hưởng bởi bão số 10 và các đợt thiên tai. Trong đó, Nghệ An và Hà Tĩnh mỗi tỉnh nhận 500 tỉ đồng, nhiều địa phương khác được phân bổ từ 20 đến 200 tỉ đồng. Các tỉnh được giao quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng mục đích, không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Thời hạn giải ngân chậm nhất đến ngày 31-12-2025. Trường hợp thiệt hại vượt khả năng cân đối ngân sách địa phương, UBND tỉnh phải báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 30-10 để trình Thủ tướng xem xét. Bộ Tài chính sẽ chủ trì tổng hợp báo cáo, trình Thủ tướng phương án xử lý tổng thể. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các cơ quan liên quan sẽ kiểm tra, giám sát và có quyền đề xuất thu hồi nếu phát hiện sai phạm.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.395,5 VND.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/10, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0,5% xuống 3.845,78 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 0,8% còn 3.868,10 USD/oz.

ACB: Ngân hàng Á Châu sẽ tái khởi động mảng kinh doanh vàng từ ngày 10/10, trở thành ngân hàng đầu tiên ra mắt thương hiệu vàng miếng riêng. Theo quy định mới công bố, ACB sẽ giao dịch vàng miếng thương hiệu ACB, SJC và các loại vàng khác tùy từng giai đoạn. Với vàng SJC, ngân hàng chỉ giao dịch loại 1 lượng, còn vàng ACB sẽ giao dịch đủ mọi trọng lượng. Thanh toán được thực hiện bằng tiền đồng qua tài khoản tại ACB và hoàn tất trong ngày hoặc tối đa hai ngày. Khách hàng phải cung cấp đầy đủ giấy tờ hợp pháp, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh vàng. ACB có quyền kiểm tra chất lượng vàng, thu phí phát sinh và cung cấp thông tin cho cơ quan chức năng khi cần thiết. Động thái này diễn ra trong bối cảnh Nghị định 232 cho phép một số ngân hàng và doanh nghiệp, như PNJ, DOJI và SJC, được sản xuất và nhập khẩu vàng miếng, mở ra cuộc cạnh tranh mới trên thị trường.

SAB: ThaiBev – tập đoàn đồ uống lớn nhất Thái Lan – đã khởi động chiến lược “PASSION 2030” với mục tiêu trở thành doanh nghiệp thực phẩm và đồ uống số 1 Đông Nam Á, cùng khoản đầu tư 21 tỷ baht cho giai đoạn 2025–2026. Chiến lược tập trung vào mở rộng cạnh tranh với danh mục sản phẩm toàn diện và chuyển đổi số để gia tăng hiệu quả. Dù bối cảnh kinh tế khó khăn, ThaiBev vẫn duy trì doanh thu ổn định, trong đó mảng bia tăng trưởng tốt nhờ Sabeco tại Việt Nam. Đồng thời, công ty tăng cường hợp tác với Fraser & Neave để thâm nhập thị trường halal toàn cầu và mở rộng đồ uống không cồn. Doanh nghiệp còn chú trọng phát triển bền vững với mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 và đầu tư mạnh vào năng lượng tái tạo. Với chiến lược này, ThaiBev vừa củng cố vị thế thị trường vừa khẳng định tham vọng dẫn đầu khu vực.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.715,35	0,08%	14,43%
DJIA	46.519,72	0,17%	9,74%
Nasdaq	22.844,05	0,30%	18,48%
Shanghai	3.882,78	0,00%	19,01%
Hang Seng	27.287,12	1,61%	39,05%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.845,78	-0,50%	46,54%
	60,48	-2,10%	-15,67%
Dầu WTI	61,11	-6,49%	-18,28%
Dầu Brent	104,85	-0,66%	-16,29%
Than	4,91	1,87%	23,23%
Đồng	104,10	0,08%	0,47%
Quặng sắt	421,24	-0,10%	-5,81%
Thép	3.005,00	0,00%	-8,91%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	97,86	0,10%	-10,46%
USD/JPY	147,27	0,11%	-6,48%
USD/CNY	7,13	0,10%	-2,82%
EUR/USD	1,17	-0,09%	14,20%
GBP/USD	1,34	-0,28%	8,56%

KSB
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (02/10/2025)	19.300
Giá mục tiêu ngắn hạn	21.500
Tiềm năng tăng trưởng	12%–15%
Vùng mua	18.800–19.300
Ngưỡng cắt lỗ	<18.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

1H2025, KSB đạt doanh thu 270,02 tỷ đồng, tăng 40% yoy, LNST đạt 81,45 tỷ đồng, tăng 282,82% yoy, hoàn thành 40% KH doanh thu và 59% KH lợi nhuận năm.

Hưởng lợi trực tiếp từ làn sóng đầu tư công: Trong bối cảnh giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh trên toàn quốc, nhu cầu đá xây dựng cho hạ tầng ngày càng tăng mạnh, đặc biệt tại các dự án trọng điểm như Sân bay Long Thành, Vành đai 3 và cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu. Giá đá đã tăng 8–10% từ đầu năm và dự kiến tiếp tục duy trì đà tích cực, giúp KSB cải thiện biên lợi nhuận. Với vị trí các mỏ đá gần công trình trọng điểm và công suất khai thác khoảng 3 triệu m³/năm, KSB được đánh giá là một trong những doanh nghiệp hưởng lợi lớn nhất từ xu hướng này.

Gia tăng năng lực khai thác và củng cố nguồn cung: KSB hiện sở hữu 3 mỏ đá tại Bình Dương với lợi thế vị trí gần các công trình hạ tầng lớn, giúp tiết kiệm chi phí vận chuyển và gia tăng tính cạnh tranh. Đặc biệt, mỏ Phước Vĩnh dự kiến sẽ được cấp phép khai thác lại vào quý 3/2025, mở rộng độ sâu đến 70m, giúp gia tăng sản lượng thêm khoảng 600 nghìn tấn/năm. Nhờ đó, sản lượng khai thác dự kiến tăng 10–15% trong nửa cuối năm 2025 và cả năm có thể tăng tới 45% so với 2024, đảm bảo nguồn cung ổn định trong bối cảnh nhu cầu vượt năng lực cung cấp hiện tại.

Mở rộng sở hữu chiến lược tại VLB: Việc gia tăng sở hữu tại VLB từ 9,6% lên trên 22% (và nếu tính cả gián tiếp có thể vượt 46%) giúp KSB từng bước kiểm soát doanh nghiệp có mỏ đá lớn tại miền Nam. Đây là bước đi chiến lược giúp KSB không chỉ mở rộng quy mô cung ứng mà còn gia tăng lợi nhuận từ công ty liên kết. Dự kiến, VLB có thể đóng góp cho KSB khoảng 130 tỷ đồng lợi nhuận từ 2025, đồng thời mang lại nguồn thu ổn định từ cổ tức tiền mặt khoảng 20–25 tỷ đồng/năm.

Động lực tăng trưởng dài hạn từ mảng BĐS KCN: Bên cạnh khai thác đá, KSB còn sở hữu quỹ đất KCN tiềm năng lớn, là động lực tăng trưởng mạnh từ 2026 trở đi. Với KCN Hoa Lư (350 ha) và KCN Đất Cước, công ty có thể mang lại doanh thu hàng nghìn tỷ đồng mỗi năm nhờ biên lợi nhuận cao (từng đạt tới 95%). Riêng KCN Hoa Lư, khi cho thuê từ 2026 với giá 80–120 USD/m², KSB có thể ghi nhận doanh thu khoảng 3.200 tỷ đồng. KCN Đất Cước dự kiến đóng góp thêm 1.300 tỷ đồng năm 2026 và 2.000 tỷ đồng năm 2027.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KSB đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang cố gắng điều chỉnh về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Tài nguyên cơ bản
Biến động giá 1Y	13.950–22.450
KLGDBQ 10D (CP)	3.136.920
Vốn hóa (tỷ đồng)	2.254,54
BVPS	23,711
P/E (lần)	20,34
P/B (lần)	0,83
EPS (VND)	968,62
SL CPLH (triệu CP)	114,44
Tỷ lệ free–float (%)	75,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	1,49
ROA (%)	2,25
ROE (%)	4,15

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	43,31	Quan sát
MFI	31,58	Quan sát
MA10	20,44	Quan sát
MA20	20,40	Quan sát
MA50	19,58	Quan sát
MA100	18,28	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VCB	Theo dõi	62,0-63,0			70.000	59.000			
2	DBC	Theo dõi	27,0-27,5			30.000	25.600			
3	GMD	Theo dõi	65,0-66,0			72.000	62.500			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	100.000	43.500			116,2%
2	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			58,9%
3	PDR	Nắm giữ	20,0-20,4	25/07/2025	20.250	23.000	19.000			13,1%
4	TCB	Nắm giữ	37,5-38,3	27/08/2025	37.950	44.000	35.800			2,4%
5	MWG	Nắm giữ	74,0-76,0	10/09/2025	74.600	85.000	70.000			3,4%
6	POW	Nắm giữ	14,7-15,1	11/09/2025	14.700	17.000	14.000			-3,4%
7	GEX	Nắm giữ	53,0-55,0	19/09/2025	54.800	65.000	51.000			-1,1%
8	GEG	Nắm giữ	16,0-16,3	25/09/2025	16.100	17.500	15.200			0,0%
9	ACB	Nắm giữ	25,5-26,0	25/09/2025	25.650	28.000	24.300			0,4%
10	TCH	Nắm giữ	21,5-22,2	01/10/2025	22.000	24.000	20.600			0,5%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Chốt lời	57,0-57,9	05/8/2025	57.000	80.000	12.200	17/09/25	74.500	30,7%
4	MSN	Chốt lời	79,0-81,0	26/08/2025	79.000	90.000	75.000	17/09/25	86.800	9,9%
5	BID	Chốt lời	40,3-41,0	26/08/2025	40.600	46.000	36.500	17/09/25	42.350	4,3%
6	VCG	Chốt lời	25,2-26,5	03/9/2025	25.400	30.000	25.500	17/09/25	28.000	10,2%
7	NTP	Chốt lời	62,0-64,0	4/9/2025	63.300	72.000	59.000	17/09/25	66.800	5,5%
8	VRE	Chốt lời	29,5-30,0	15/08/2025	29.800	33.000	28.000	22/09/25	29.800	0,0%
9	CTG	Cắt lỗ	50,8-51,6	16/09/2025	52.100	55.000	48.500	22/09/25	50.800	-2,5%
10	ANV	Chốt lời	26,0-27,5	23/09/2025	26.300	31.000	26.000	26/09/25	28.200	7,2%
11	FPT	Cắt lỗ	98,0-100,0	03/9/2025	100.000	115.000	95.000	29/09/25	97.800	-2,2%
12	DPG	Chốt lời	42,5-44	12/09/2025	44.000	48.000	40.000	29/09/25	47.100	7,0%
13	DIG	Chốt lời	23,3-23,7	09/9/2025	23.400	27.500	22.500	30/09/25	24.600	5,1%
14	SZC	Cắt lỗ	34,5-35,0	15/09/2025	34.700	38.500	32.000	30/09/25	34.500	-0,6%
15	CII	Chốt lời	22,0-22,7	18/09/2025	22.100	27.000	21.000	30/09/25	26.800	21,3%
16	CTD	Cắt lỗ	80,0-81,3	24/09/2025	81.100	88.000	76.000	30/09/25	80.600	-0,6%
17	VRE	Chốt lời	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100	02/10/25	33.400	97,6%
18	HHV	Chốt lời	14,5-15,1	15/09/2025	15.300	18.000	13.500	02/10/25	16.200	5,9%
19	CEO	Chốt lời	25,0-26,0	19/09/2025	24.000	30.000	25.000	02/10/25	25.900	7,9%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.